TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 40/2024/HSST Ngày 14 - 5 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Triển và bà Vũ Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Ông Tạ Việt Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hạ Văn Đ, sinh năm 1964; ĐKHKTT: Thôn A, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hạ Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị X (đã chết); vợ Vũ Thị T và có 02 con (con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1998); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm (Bản án số 74/2013/HSST) về tội Đánh bạc. Đ đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo và toàn bộ bản án, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 22/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1969; ĐKHKTT: Thôn B, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Phùng Thị D; vợ Phạm Thị N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2010, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm 09 tháng (Bản án số

17/2010/HSST) về tội Đánh bạc. Nguyễn Văn T đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo và toàn bộ bản án, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 22/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

3. Hạ Văn H, sinh năm 1967; ĐKHKTT: Thôn C, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hạ Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị X (đã chết); vợ Nguyễn Thị V có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 22/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

4. Nguyễn Quyết Th, sinh năm 1976; ĐKHKTT: Thôn 4, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Phùng Thị T (đã chết); vợ Vũ Thị Thúy N có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 07/11/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thứ thách 18 tháng (Bản án số 53/2007/HSST) về tội Đánh bạc. Nguyễn Văn Th đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo và toàn bộ bản án, đến nay đã được xóa án tích.

+ Ngày 29/6/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Đánh bạc (Bản án số 43/2010/HSST). Ngày 06/4/2012 Th chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 18/12/2023, Hạ Văn Đ, sinh năm 1964 đang ở nhà tại thôn A, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường thì lần lượt có Nguyễn Quyết T, sinh năm 1976; Nguyễn Văn Th, sinh năm 1969; Hạ Văn H, sinh năm 1967 đều trú tại xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường đến chơi, uống nước. Quá trình uống nước tại bàn, H rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức chơi bài sâm được thua bằng tiền thì tất cả đều đồng ý. Lúc này, Đ đứng dậy trải chiếu, thảm xuống nền nhà gian cạnh phòng khách và lấy từ gầm bàn uống nước 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài (do Đ mua trước đó dùng để chơi vui) để sử dụng làm công cụ

đánh bạc. Sau đó, Đ, H, Văn Th, Quyết T ngồi xuống chiếu để đánh bạc với nhau bằng hình thức chơi bài sâm được thua bằng tiền. Các đối tượng thống nhất hình chơi như sau: Bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người chơi 10 quân bài, số bài còn lại để ở dưới chiếu. Quân bài cao sẽ bắt được quan bài thấp, bộ cao hơn bắt được bộ thấp hơn và không tính đồng hoa hay đồng chất mà chỉ tính theo thứ tự quân bài. Trong đó quân 2 là quân bài cao nhất, tiếp đến là quân át (A), rồi theo thứ tự quân K, Q, J và từ 10 xuống tới quân 3. Các quân bài có thứ tự liên tiếp liền kề nhau có từ 03 quân trở lên sẽ được tính là bộ dọc, có 02 quân trong bộ tứ thì được tính là bộ đôi, có 03 quân trong bộ tứ thì tính là bộ ba. Ai đánh hết quân bài của mình trước thì người đó thắng và được thu tiền của những người chơi còn lại theo tỷ lệ: Cứ mỗi quân bài mà người chơi còn lại trên tay (tức là các quân bài chưa đánh được) thì được thu 10.000 đồng. Ai không đánh được quân bài nào thì gọi là "cháy" (hoặc "treo") và phải nộp cho người thắng số tiền 150.000 đồng. Nếu ai hô sâm mà thắng tức là không có ai bắt được các quân bài hoặc các bộ bài của người hô sâm đánh trước khi người đó hạ quân bài hoặc bộ bài cuối cùng còn lại trên tay xuống chiếu thì người hô sâm sẽ được thu của mỗi người chơi còn lại số tiền 200.000 đồng. Trường hợp có người chơi nào bắt được một trong các quân bài hoặc bộ bài người hô sâm đánh trước khi người hô sâm hạ quân bài hoặc bộ bài cuối cùng xuống thì người hô sâm phải trả cho người bắt được sâm số tiền bằng với số tiền người đó được hưởng nếu thắng sâm (tức 600.000 đồng). Ai có "tứ quý" tức là đủ 04 quân trong bộ tứ thì có thể bắt được quân 2, người đánh quân 2 bị bắt tứ quý sẽ phải trả cho người bắt tứ quý đó số tiền 150.000 đồng. Các đối tượng cùng nhau đánh bạc đến 20 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, Nguyễn Quyết T bỏ chạy thoát và cầm theo 1.700.000 đồng, đến ngày 22/12/2023 Nguyễn Quyết T ra đầu thú tại Công an huyện Vĩnh Tường. Vật chứng thu giữ gồm:

Thu tại chiếu bạc: Số tiền 15.650.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; 01 chiếc chiếu cói đôi; 01 chiếc thảm nỉ có hoa văn màu đỏ - đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 355127072920475, bên trong gắn 01 thẻ sim mang số thuê bao 0964.387.062; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 6A màu vàng, số IMEI 1: 860617045958766, số IMEI 2: 860617045958774, bên trong gắn 01 thẻ sim mang số thuê bao 0379.563.235.

Kiểm tra, thu giữ trên người các đối tượng:

+ Thu của Hạ Văn Đ: số tiền 150.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 5G màu bạc, số IMEI: 358778102302931, bên trong gắn 01 thẻ sim mang số thuê bao 0979.793.081.

+ Thu của Hạ Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số seri 350618546521670, bên trong gắn 01 thẻ sim mang số thuê bao 0396.514.391.

+ Thu của Nguyễn Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng, số IMEI 352700077886231, điện thoại bị vỡ màn hình và ốp lưng, bên trong gắn 01 thẻ sim mang số thuê bao 0354.603.427. (BL: 77; 79-159)

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng Hạ Văn Đ, Hạ Văn H, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Quyết đã khai nhận rõ hành vi vi phạm của bản thân và đồng bọn với vai trò cụ thể như sau:

Hạ Văn Đ là chủ nhà, là người chuẩn bị công cụ cho các đối tượng đánh bạc, trực tiếp tham gia đánh bạc. Khi đánh bạc, Đ có số tiền 2.500.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Khi bị bắt thì Đ đang thắng số tiền 500.000 đồng. Tổng số tiền gốc và tiền thắng bạc là 3.000.000 đồng thì Đ để tại chiếu bạc số tiền 2.850.000 đồng, để số tiền 150.000 đồng trên người và đã bị Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang.

Nguyễn Văn Th đem theo số tiền 13.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Khi bị bắt thì Th đang thắng số tiền 600.000 đồng. Tổng số tiền gốc và tiền thắng bạc là 13.600.000 đồng để tại chiếu bạc.

Nguyễn Quyết T đem theo số tiền 1.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Từ khi đánh bạc đến khi bị Cơ quan Công an bắt quả tang thì Thắng đang thua số tiền 300.000 đồng.

Hạ Văn H là người khởi xướng việc đánh bạc. H đem theo 1.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này đánh bạc. Khi bị bắt thì H đang thua số tiền 800.000 đồng. Số tiền còn lại của H trên chiếu bạc là 200.000 đồng đã bị cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang.

Tổng số tiền các bị can khai nhận và sử dụng vào việc đánh bạc là 17.500.000 đồng, số tiền này phù hợp với số tiền thu giữ khi bắt quả tang. Quá trình đánh bạc không có ai thu tiền hồ của những người đánh bạc.

Tại Bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSVT ngày 02 tháng 02 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố Hạ Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Hạ Văn H, Nguyễn Quyết T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Hạ Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Hạ Văn H, Nguyễn Quyết T phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hạ Văn Đ từ 10 tháng đến 13 tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 22/12/2023, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn Th 12 tháng đến 15 tháng tù

nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 22/12/2023, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hạ Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 22/12/2023, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Quyết T từ 10 tháng đến 13 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 xử phạt mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Đề nghị xử lý vật chứng và tính án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Hồi 20 giờ 40 phút ngày 18/12/2023, tại nhà ở của Hạ Văn Đ tại thôn A, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Vĩnh Tường phối hợp với Công an xã Vĩnh Sơn bắt quả Hạ Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Hạ Văn H, Nguyễn Quyết T đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi bài sâm ăn tiền. Tang vật thu giữ: Số tiền 15.800.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; 01 chiếc chiếu cói đôi; 01 chiếc thảm nỉ có hoa văn màu đỏ; 05 điện thoại di động các loại bên trong lắp sim thuê bao đã qua sử dụng. Quá trình bắt giữ, Nguyễn Quyết T bỏ chạy và cầm theo số tiền 1.700.000 đồng, đến ngày 22/12/2023 Nguyễn Quyết T ra đầu thú tại Công an huyện Vĩnh Tường. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 17.500.000 đồng.

[3]. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự: "1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến

dưới 50.000.000 đồng…, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[4]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Đánh bạc là tệ nạn xã hội cần lên án, là nguyên nhân gây ra rất nhiều mâu thuẫn, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình; chính cờ bạc cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật... nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6]. Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hạ Văn Đ có thời gian tham gia chiến tranh bảo về Tổ quốc nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hạ Văn H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Quyết T sau khi bỏ trốn đã đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Xét về vai trò, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng:

Trong vụ án, bị cáo Nguyễn Văn Th là người tham gia đánh bạc với số tiền lớn nhất (13.000.000 đồng trên tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc là 17.500.000 đồng). Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử về tôi Đánh bạc nên hình phạt đối với bị cáo phải là cao nhất so với mức hình phạt của các bị cáo khác.

Bị cáo Nguyễn Quyết là người có nhân thân rất xấu đã hai lần bị Tòa án đưa ra xét xử về tội Đánh bạc, số tiền đánh bạc của bị cáo là 1.000.000 đồng ít hơn các bị cáo Đ và Nguyễn Văn Th, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên hình phạt đối với bị cáo thấp hơn mức hình phạt đối với Nguyễn Văn Th.

Bị cáo Hạ Văn H tuy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc của bị cáo là 1.000.000 đồng nhưng bị cáo là người khởi xướng việc đánh bạc. Bị cáo Hạ Văn Đ là chủ nhà, người chuẩn bị công cụ, tham gia đánh bạc tích cực, nhưng bị cáo đã có thời gian tham gia cuộc chiến bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc nên mức

hình phạt đối với bị cáo H và bị cáo Đ thấp hơn so với mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Th và Nguyễn Quyết T. Mức hình phạt áp dụng đối với bị Đ và bị cáo H là bằng nhau.

[8]. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo cũng như tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn, thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo một thời gian nhất định là phù hợp.

Xét thấy, tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, cần được xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đánh bạc mục đích sát phạt nhau bằng tiền. Vì vậy cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. phạt mỗi bị cáo một khoản tiền để nộp ngân sách nhà nước như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[10]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 15.650.000 đồng Cơ quan điều tra thu giữ tại chiếu bạc và số tiền 150.000 đồng thu giữ trên người Hạ Văn Đ. Quá trình điều tra xác định đây đều là số tiền các bị can sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 bộ tú lơ khơ có 52 quân bài, 01 chiếc chiếu cói đôi, 01 chiếc thảm nỉ hoa văn màu đỏ - đen thu giữ tại địa điểm đánh bạc. Quá trình điều tra xác định đây là các vật chứng được các bị can sử dụng làm dụng cụ đánh bạc, cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 355127072920475, bên trong gắn 01 thẻ sim mang số thuê bao 0964.387.062; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 6A màu vàng, số IMEI 1: 860617045958766, số IMEI 2: 860617045958774, bên trong gắn 01 thẻ sim mang số thuê bao 0379.563.235 thu giữ tại chiếu bạc. Quá trình điều tra xác định 02 chiếc điện thoại và 02 thẻ sim trên là tài sản hợp pháp của bị can Nguyễn Quyết T không sử dụng liên quan gì đến việc đánh bạc, nên trả lại cho Nguyễn Quyết T nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 5G màu bạc, số IMEI: 358778102302931, bên trong gắn 01 thẻ sim mang số thuê bao 0979.793.081 thu giữ trên người Hạ Văn Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số seri 350618546521670, bên trong gắn 01 thẻ sim mang số thuê bao 0396.514.391 thu giữ trên người Hạ Văn H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng, số IMEI 352700077886231, điện thoại bị vỡ màn hình và ốp lưng, bên trong gắn 01 thẻ sim mang số thuê bao 0354.603.427 thu giữ trên người Nguyễn Văn Thắng. Quá trình điều tra, xác định 03 chiếc điện thoại và 03 thẻ sim gắn trên điện thoại là tài sản hợp pháp của các bị can, không sử dụng liên quan gì đến việc đánh bạc.

Nên trả lại cho Hạ Văn Đ, Hạ Văn H, Nguyễn Văn Th nhưng cần tiếp tục tạm giữ để tạm bảo việc thi hành án.

- Đối với số tiền 1.700.000đ Nguyễn Quyết T cầm theo khi bỏ chạy khi Cơ quan Công an bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định đây là tiền mà các bị can sử dụng vào việc đánh bạc, khi thấy cơ quan Công an T cầm trên chiếu bạc số tiền 1.000.000 đồng và 700.000 đồng còn lại T đang sử dụng để đánh bạc bỏ chạy, sau đó làm rơi mất trên đường. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy, do vậy cần phải truy thu số tiền trên của T.

[11]. Về các vấn đề khác:

Đối với chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1967 là vợ của Hạ Văn Đ, tối ngày 18/12/2023, Hạ Văn H khởi xướng và các bị can đánh bạc sau khi chị T vào buồng ngủ nên chị T không biết, không liên quan gì. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị T là phù hợp.

[12]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hạ Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Hạ Văn H, Nguyễn Quyết T phạm tội "Đánh bạc".

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn Th 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 22/12/2023, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Quyết T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hạ Văn H 10 (mười) tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 22/12/2023, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hạ Văn Đ 10 (mười) tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 22/12/2023, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1.5. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321: Phạt bị cáo Hạ Văn Đ, Nguyễn Quyết T, Hạ Văn H, Nguyễn Văn Th mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

2. Áp dụng Điều 47, Điều 48, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Truy thu để sung vào Ngân sách Nhà nước của Nguyễn Quyết T số tiền 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, 01 chiếc chiếu cói đôi, 01 chiếc thảm nỉ hoa văn đỏ.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 15.800.000đ (Mười lăm triệu tám trăm nghìn đồng).

Trả lại cho Nguyễn Quyết T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, số Seri: 355127072920475; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 6A, màu vàng số IMEI 1: 860617045958766, số IMEI 2: 860617045958774 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Hạ Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 5G, màu bạc, số IMEI: 358778102302931 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Hạ Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nolia 105, màu đen, số seri: 350618546521670 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Nguyễn Văn Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galyxy J5, màu vàng, số IMEI: 352700077886231, điện thoại bị vỡ màn hình và ốp lưng.

(Các vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2024).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo Hạ Văn Đ, Nguyễn Văn Thắng, Hạ Văn H, Nguyễn Quyết Thắng mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo Hạ Văn Đ, Nguyễn Văn Thắng, Hạ Văn H, Nguyễn Quyết Thắng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Các Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hồng Giang